

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HSST
Ngày: 29 – 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh;
2. Bà Huỳnh Xuân Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/HSST, ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/HSST-QĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Tuấn BC, sinh ngày 19/01/1999, nơi cư trú: Tổ 05, ấp CK, xã HK, huyện PC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H và bà Võ Thị K; Bị cáo là con duy nhất.

Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào và không có án tích;

Bị cáo tại ngoại, nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Mai Long Đ – Văn phòng luật sư QĐ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh ND.

Bị hại:

Võ Chi Bh1, sinh năm 1991 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bh1: Anh Võ Đoàn Dd1, sinh năm 1967 và chị Võ Thị Dd2, sinh năm 1972, cùng nơi cư trú: Tổ 05, ấp CK, xã HK, huyện PC, tỉnh An Giang.

- Chị Trần Minh Bh2, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp 4, xã HT, huyện C, thành phố C.

- Chị Trần Thị Trúc Đ, sinh năm 2000, nơi cư trú: ấp F, thị trấn M, huyện TC, GH.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn Tm, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp O, xã U, huyện TC, GH;

Người làm chứng:

- Chị Võ Thị K, sinh năm 1961;

- Anh Ngô Công T, sinh năm 1994.

Bị cáo có mặt; đại diện hợp pháp của bị hại: ông Dd1, bà Dd2 có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 01/5/2020, sau khi uống rượu, Hà Tuấn BC điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VINAWIN, biển số 67F1-128.02 chở Võ Chi Bh1 (bà con họ hàng với BC), để về nhà (xã HK, huyện PC, tỉnh An Giang); lưu thông trên tuyến đường tránh N1- Quốc lộ 91, hướng từ huyện BT đến bến xe K; đến đoạn đường thuộc tổ 21, khóm LC8, phường PCB, thành phố K, BC ngủ gật, không làm chủ tay lái lấn sang phần đường bên trái, va chạm với xe mô tô nhãn hiệu WAVE ALP, mang biển kiểm soát 65B1- 623.61 do Trần Minh Bh2 (sinh năm 1999, nơi cư trú ấp 4, xã HT, huyện Đ, thành phố T) điều khiển chở Trần Thị Trúc Đ (sinh năm 2000, nơi cư trú thị trấn Mái dầm, huyện TC, GH) đang lưu thông chiều ngược lại, làm 02 xe và những người trên xe ngã xuống đường; Bh1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, đến ngày 03/5/2020, chết tại bệnh viện; Bh2 và Đ được điều trị, xuất viện; có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K, ghi nhận:

Hiện trường: nơi xảy ra vụ tai nạn, đường tránh N1-Quốc lộ 91, khu vực tổ 21, khóm LC8, phường PCB, thành phố K; đường 2 chiều, tầm nhìn không hạn chế; mặt đường trải nhựa, thẳng, phẳng, rộng 7 mét; tâm đường có vạch kẻ đứt quãng phân làn 02 chiều. Chôn trụ bê tông ký hiệu H⁷¹/14 làm mốc cố định. Tiến hành khám nghiệm, theo hướng BT – thành phố K, phát hiện, ghi nhận như sau:

- Xe mô tô biển số 65B1-623.61: Trên dãy đất phía trong phần đường bên trái, ngã phải, đầu xe hướng huyện BT, đuôi xe hướng K; tâm bánh trước, cách lề phải 7.55m, cách mốc cố định 5.75m, tâm bánh sau cách lề phải 7.50m, cách mốc cố định 4.65m;

- Xe mô tô biển số 67F1-128.02: Phần đường trái, ngã trái, đầu xe hướng bên trái – bên xe K; đuôi xe hướng tâm đường - BT; tâm bánh trước cách lề phải 5.6m, cách mốc cổ định 4.2m, cách tâm bánh trước xe 65B1-623.61 là 3.05m; tâm bánh sau cách lề phải 4.65m, cách mốc cổ định 5.3m;

Trên phần đường phía bên trái, tại vị trí xe mô tô 67F1-128.02, phát hiện 01 vết màu nâu (nghi máu); 02 vết dầu nhớt; nhiều mảnh vỏ nhựa nằm rải rác;

Biên bản khám 02 phương tiện ngày 04/5/2020, ghi nhận:

- *Xe ô tô biển số 65B1-623.61*: Cụm đèn chiếu sang trước bị vỡ; trục cổ xe bị lệch hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; mặt bên phải vành đúc bánh trước bị vỡ, gãy (13 x 3.5) cm, cách van vòi xe 43cm; gãy rời cánh yếm bên trái; mặt trước bên trái động cơ vị vỡ (4.5 x 3)cm; càng trước ần số bị cong từ trước ra sau, từ phải qua trái; gãy khớp liên kết cánh nhựa yếm trước bên phải; mặt ngoài phía trên cách yếm bên phải có vết nứt dài 6cm;

- *Xe mô tô biển số 67F1-128.02*: Cản gương chiếu hậu bên trái bị lệch; ốp nhựa đèn chiếu sáng, ốp nhựa trước đồng hồ đo vận tốc có nhiều vết màu nâu; đèn tín hiệu bên trái bị vỡ (8.5 x 4)cm; ốp nhựa trước cổ xe, cánh yếm, thân bên trái đều bị vỡ; cung chắn bùn trước bị gãy; thanh giảm tốc bên trái bị gãy mất; thung mốp vành niên bên trái hướng từ ngoài vào trong (8 x 2.5)cm; ốp kim loại động cơ bên trái bị vỡ (18 x 9)cm; càng trước chân đạp số bị cong từ trước ra sau.

Dd1 luận giám định pháp y tử thi số 56/KLGT-PC09(PYTT) ngày 14/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Võ Chi Bh1, sinh năm 1991, ngụ: ấp CK, xã HK, huyện PC, tỉnh An Giang; ghi nhận: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương rách da mi trên mắt trái (5,5 x 0,6)cm, nham nhở, đã khâu; bầm máu quanh hốc mắt bên trái; bầm tụ máu dưới da vùng trán trái; vỡ lún xương hộp sọ vùng trán trái;

Căn cứ phiếu chụp cắt lớp vi tính sọ não không tiêm thuốc cản quang, do Bệnh viện Đa khoa Khu vực tỉnh An Giang, kết luận: Xuất huyết vùng bề quanh thân não; xuất huyết khoang dưới nhện bán cầu não hai bên; vỡ xương sọ vùng trán trái; gãy phức tạp xương hàm trên, xương mặt, kèm tụ dịch đa khoang;

Dd1 luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, lúc 15 giờ 26 phút ngày 01/5/2020, ghi nhận: Hà Tuấn BC, có nồng độ cồn 0,419mg/lít khí thở.

Cáo trạng số 89/CT-VKSCĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Hà Tuấn BC về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận, bị cáo và bị hại Võ Chi Bh1 có mối quan hệ họ hàng thân thuộc (bà con cô cậu ruột - bị hại Bh1 là cháu của bị cáo). Ngày xảy ra tai nạn, vào khoảng 11 giờ, bị cáo có uống bia với vài người bạn gần nhà bị cáo tại

tổ 05, ấp CK, xã HK, huyện PC, đến khoảng 13 giờ nghỉ uống. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 67F1-128.023 chở bị hại Võ Chi Bh1 ngồi phía sau đến khóm 8, phường PCA, thành phố K trả tiền. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 67F1-128.023 chở bị hại Võ Chi Bh1 ngồi phía sau về lại xã HK, huyện PC. Trong lúc điều khiển xe, đến khu vực gần bên xe K trên tuyến đường tránh N1 hướng BT đi K, do ngủ gật, không chú ý được phía trước nên va chạm với xe mô tô biển số 65B1-623.61 đang điều khiển chiều ngược lại dẫn đến tai nạn.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố. Tuy nhiên, thay mặt bị cáo có một số ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử có lưu ý khi lượng hình: Nguyên vào ngày 01/5/2020, sau khi uống rượu, bị cáo điều khiển xe đi K, thì gặp Võ Chi Bh1 kêu cùng đi, nên bị cáo dừng lại chở Bh1 (Bh1 kêu bị cáo bằng chú và thường đi cùng nhau) nên bị cáo chở Bh1 đi đến khóm 8, phường PCA, thành phố K để trả nợ, nhưng không gặp, sau đó mới quay về thì xảy ra tai nạn. Từ khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã vay tiền để khắc phục toàn bộ phục hậu quả cho người bị hại, nên người nhà bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo; trong giai đoạn điều tra tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu; chưa tiền án, tiền sự; thuộc thành phần lao động nghèo, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của người bị hại.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện được tiếp tục đi làm thuê để trả nợ đối với số tiền mà bị cáo và gia đình đã vay cho bị cáo để bồi thường cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

Đại diện hợp pháp gia đình bị hại ông Võ Đoàn Dd1, bà Đ Thị Dd2 cho biết: Bị hại là con của ông, bà. Sau tai nạn xảy ra, ông, bà có nhận bồi thường của bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Ông Dd1, bà Dd2 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo về đi làm trả nợ, hoàn cảnh gia đình của bị cáo cũng khó khăn, bị cáo đang làm thuê để nuôi cha, mẹ không nghề nghiệp. Về trách nhiệm dân sự, ông, bà không yêu cầu Tòa án xem xét bồi thường thêm thiệt hại nào khác.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y; vật chứng thu giữ, lời khai người liên quan, người làm chứng; cùng với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra và kiểm chứng tại phiên tòa.

Do đó, có căn cứ xác định bị cáo khi tham gia giao thông có sử dụng rượu (nồng độ cồn 0,419mg/lít khí thở, vượt so với mức quy định), không chú ý quan sát phía trước, va chạm vào xe mô tô lưu thông chiều ngược lại gây tai nạn, hậu

quả làm cho bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương mà còn gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, nhất là đối với các tội phạm liên quan đến trật tự, an toàn giao thông hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo; bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho gia đình bị hại 5.000.000đồng; bị hại B_{h2} và Đ đã được bị cáo bồi thường tổng số tiền 13.500.000 đồng có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 nên đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự khi lượng hình;

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm;

Về trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm các khoản thiệt hại nào khác. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm số tiền 5.000.000đồng, đề nghị công nhận.

Về xử lý vật chứng, trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô màu đỏ-đen, nhãn hiệu Vinawin, số loại 110U, biển số 67F1-128.02, số máy: FMH00032408, số khung : HUUM5H032408; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 012572, do Công an huyện BT, tỉnh An Giang cấp ngày 21/01/2014, mang tên Nguyễn Văn Liều; đây là tài sản của bị cáo, tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu nhận lại giấy phép lái xe bằng A1; chấp nhận sung quỹ Nhà nước xe mô tô, nên đề nghị tịch thu xe mô tô sung quỹ; Tịch thu tiêu hủy áo tay bằng vải, màu xanh đen, đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe A1 số 790189185172, do Sở giao thông thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2018, mang tên Hà Tuấn BC.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 65B1-623.61 cho chủ sở hữu là phù hợp, đề nghị không xem xét lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo phạm tội tại địa bàn thành phố Châu, tội phạm thực hiện có khung hình phạt dưới 15 năm tù, Tòa án nhân dân thành phố K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[1.3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

2. Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với các nguồn chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra: biên bản đo nồng độ cồn trong máu của Hà Tuấn BC thực hiện lúc 15 giờ 26 phút ngày 01/5/2020; Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về tử; tập bản ảnh hiện trường cùng lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định:

Khoảng 13 giờ, ngày 01/5/2020, Hà Tuấn BC điều khiển xe mô tô biển số 67F1-128.02 trong tình trạng nồng độ cồn trong máu (0,419mg/lít khí thở) vượt mức quy định chờ Võ Chi Bh1 ngồi phía sau; không chú ý, quan sát phía trước nên va chạm vào xe mô tô biển số kiểm soát 65B1-623.61 gây tai nạn, hậu quả làm Bh1 tử vong; vi phạm quy định về điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã uống rượu vượt quá nồng độ cồn quy định và không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông được quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố đối với bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị

cáo; tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

Quá trình lượng hình, nhận thấy bị cáo đã khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại (ông Dd1, bà Dd2) có ý kiến xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chỗ ở ổn định và mới phạm tội lần đầu. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên cần phải lao động để có tiền trả nợ và nuôi cha mẹ già. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của đại diện bị hại tại phiên tòa cũng như nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm 5.000.000 đồng. Xét chấp nhận.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý sung quỹ Nhà nước đối với xe 01 xe mô tô màu đỏ-đen, nhãn hiệu Vinawin, số loại 110U, biển số 67F1-128.02, số máy: FMH00032408, số khung : HUUM5H032408; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 012572, do Công an huyện BT, tỉnh An Giang cấp ngày 21/01/2014, mang tên Nguyễn Văn Liễu. Xét tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Tịch thu tiêu hủy áo tay bằng vải, màu xanh đen; quần dài (loại quần jean) màu xanh; quần dài (loại quần jean) màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe A1 số 790189185172, do Sở giao thông thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2018, mang tên Hà Tuấn BC.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe mô tô biển số 65B1-623.61 cho chủ sở hữu là phù hợp, nên không xem xét lại.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Hà Tuấn BC phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hà Tuấn BC 03 (ba) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án 29 tháng 9 năm 2020.

Giao bị cáo Hà Tuấn BC cho Ủy ban nhân dân xã HK, huyện PC, tỉnh An Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Bh2 hành án Hình sự.

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với xe 01 xe mô tô màu đỏ-đen, nhãn hiệu Vinawin, số loại 110U, biển số 67F1-128.02, số máy: FMH00032408, số khung : HUUM5H032408; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 012572, do Công an huyện BT, tỉnh An Giang cấp ngày 21/01/2014, mang tên Nguyễn Văn Liều;

Tịch thu tiêu hủy áo tay bằng vải, màu xanh đen; quần dài (loại quần jean) màu xanh; quần dài (loại quần jean) màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe A1 số 790189185172, do Sở giao thông thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2018, mang tên Hà Tuấn BC.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K với Chi cục Bh2 hành án dân sự thành phố K).

Áp dụng Điều 98, Điều 99, Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hà Tuấn BC phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Bh2 hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Bh2 hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Bh2 hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. K (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. K (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức